

Số: 17/2022/QĐST-HNGĐ

Trà Cú, ngày 08 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Thạch S, sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Pha L, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp N, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Thạch S và bà Huỳnh Thị Pha L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Thạch S và bà Huỳnh Thị Pha L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Thạch S và bà Huỳnh Thị Pha L thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Thạch S và bà Huỳnh Thị Pha L mỗi bên phải chịu 75.000 đồng tiền án phí, ông Thạch S tự nguyện nộp thay tiền án phí cho bà Pha L và được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000

đồng mà ông Thạch S đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007681, ngày 26/01/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, hoàn trả lại cho ông Thạch S số tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 150.000 đồng theo biên lai trên, bà Huỳnh Thị Pha L không phải nộp tiền án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- UBND xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Phúc